TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **39**/2023/HS-ST
Ngày: 26-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Cẩm Hà.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Hữu Thiện**; bà **Nguyễn Thị Kim Đào**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Ba Thị Thanh Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Biết** và ông **Hồ Chí Dũng** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

TRẦN THANH H, sinh năm 1992, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp K, xã C, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: con ông Trần Hùng S, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; vợ tên Nguyễn Thị Thu Đ, sinh năm 1996, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty TNHH P Việt Nam. Địa chỉ trụ sở: KCN C, ấp B, xã C, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông TSENG WU J, chức vụ: Giám đốc.

+ Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1964.

Cư trú tại: Khu phố L, phường L, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (Giấy ủy quyền ngày 21-12-2022). (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thanh H là công nhân làm việc tại Công ty P thuộc khu công nghiệp C tại ấp B, xã C, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Vào ngày 06-10-2022, H được phân công tháo dỡ kệ sắt ở xưởng D trên lầu 2 của công ty. Trong lúc tháo dỡ kệ sắt, H phát hiện khu vực có ký hiệu "PCCC28" để nhiều máy may, trên máy may có bàn phím thao tác máy hiệu IP-420 400-86485; JP-420; JUKI nhìn giống điện thoại cảm ứng, không có người trông coi, nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lúc này, H lén lút tháo gỡ 06 bàn phím thao tác máy hiệu IP-420 400-86485; JP-420; JUKI đem xuống lầu 1, đến khu vực có ký hiệu "PCCC76" cất giấu. Đến 16 giờ cùng ngày, sau khi tan ca, H đến khu vực cất giấu lấy 01 bàn phím bỏ vào bọc nilon, rồi cất giấu trong hộp cơm cá nhân đi qua cổng công ty để tránh bảo vệ phát hiện rồi đem về nhà. Ngày 07-10-2022, H tiếp tục lấy 01 bàn phím bỏ trong túi quần và 01 bàn phím bỏ trong hộp cơm đem về nhà. Ngày 08-10-2022, H tiếp tục giấu 03 cái bàn phím trong túi quần và hộp cơm cá nhân rồi đem về nhà. Sau đó, H lấy 06 bàn phím kết nối internet nhưng không sử dụng được nên cất giấu tại nhà. Đến ngày 11-10-2022, Công ty phát hiện bị mất trộm 06 bàn phím, nên trình báo Công an Huyện Dương Minh Châu tiến hành điều tra và thu giữ 06 bàn phím. Quá trình điều tra, Trần Thanh H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 04/KL-ĐGTSTTHS ngày 17-3-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Huyện Dương Minh Châu kết luận: 06 bàn phím thao tác máy IP-420400-86485, Juki có giá trị là 29.550.000 (hai mươi chín triệu năm trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Về Vật chứng thu giữ: 06 bàn phím thao tác máy hiệu IP-420 400-86485; JP- 420; Juki đã trả lại cho công ty.

- Về kê biên tài sản: Trần Thanh H không có tài sản riêng nên không tiến hành kê biên.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Hoàng T là người đại diện Công ty Pou Hung đã nhận lại tài sản mất trộm nên không yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số: 42/CT-VKSDMC ngày 29-5-2023 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã quyết định truy tố bị cáo Trần Thanh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để ở nhà chăm sóc cho gia đình, con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Thanh H là công nhân của Công ty Pouhung thuộc khu công nghiệp C tại ấp B, xã C, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã có hành vi lợi dụng sơ hở của công ty, vào ngày 06-10-2022, đã lén lút chiếm đoạt 06 bàn phím thao tác máy hiệu IP-420 400-86485; JP-420; JUKI, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là

29.550.000 đồng. Do đó, đủ căn cứ xác định Trần Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công ty nước ngoài đặt trụ sở hoạt động tại Huyện Dương Minh Châu, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tham gia nghĩa vụ quân sự, có ông nội là Trần Văn Chánh là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì, nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[4.3] Bị cáo có nhân thân tốt, đã làm việc tại công ty 08 năm, nhất thời phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục như đề nghị của Viện kiểm sát cũng có tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[8] Từ những nhận định trên, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Thanh H** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Thanh H** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (26-6-2023).

Giao bị cáo Trần Thanh H cho Ủy ban nhân dân xã C, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, bị cáo H thay đổi nơi cư trú phải thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

2. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

5. Bị cáo có mặt tại toà được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tiếp theo ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- Chi cục THADS Huyện DMC;
- Công an Huyện DMC;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Thị Cẩm Hà